

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 176/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 1 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

BAN HÀNH DANH MỤC SẢN PHẨM CƠ KHÍ CHẾ TẠO, LINH KIỆN, MÁY NÔNG NGHIỆP VÀ SẢN PHẨM PHỤ TRỢ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN ĐƯỢC HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục sản phẩm cơ khí chế tạo, linh kiện, máy nông nghiệp và sản phẩm phụ trợ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn được hỗ trợ đầu tư theo Điều 11 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Điều 2. Trong quá trình giải quyết hồ sơ đề nghị hỗ trợ của doanh nghiệp, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc áp dụng Danh mục, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phối hợp với Bộ Công Thương để xem xét, giải quyết.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Công nghiệp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cổng thông tin điện tử: CP, BCT;
- Lưu: VT, CN.

Trần Tuấn Anh

DANH MỤC

SẢN PHẨM CƠ KHÍ CHẾ TẠO, LINH KIỆN, MÁY NÔNG NGHIỆP VÀ SẢN PHẨM PHỤ TRỢ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN ĐƯỢC HỖ TRỢ ĐẦU TƯ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 176 /QĐ-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

STT	Sản phẩm
1.	Động cơ máy kéo phục vụ sản xuất nông lâm nghiệp và thủy sản
2.	Hệ thống máy, thiết bị tưới nước tự động
3.	Máy, thiết bị sấy nông sản, lâm sản, thủy sản; si lô, thiết bị sử dụng chứa, bảo quản lúa, ngô, cà phê, khoai, sắn, chè, hạt tiêu, hạt điều
4.	Các loại máy, thiết bị thu hoạch: Lúa, ngô, mía, cà phê; máy đốn, hái chè; máy tuốt đập lúa; máy xay xát lúa gạo; máy bóc bẹ tẻ hạt ngô; máy tẻ ngô; máy đập đậu tương; máy bóc vỏ lạc; xát vỏ cà phê; máy, thiết bị sơ chế cà phê thóc ứt; máy đốn, hạ, thu gom cây; Máy gặt đập liên hợp, máy gặt rải hàng; Máy thu gom, máy xé rơm cuộn, máy đóng kiện rơm, cỏ; Máy bóc mía, lúa, rơm rạ trên đồng; Máy cắt, thu hoạch cỏ dùng trong nông lâm nghiệp
5.	Các loại máy, thiết bị làm đất; Máy cày (máy làm đất) 2 bánh, 4 bánh, máy bừa, máy đào hốc trồng cây; Hệ thống thiết bị máy móc san phẳng mặt ruộng điều khiển bằng công nghệ laser; máy gieo hạt; máy cấy; máy trồng cây; máy trồng mía, máy bạt gốc mía; hệ thống máy sản xuất mạ thảm (máy nghiền, máy sang, máy trộn, máy dải đất, khay mạ); máy chăm sóc (xới, vun luống, bón phân, Máy phun thuốc trừ sâu, Robot nông nghiệp phục vụ phun thuốc bảo vệ lúa).
6.	Hộp số thủy phục vụ nuôi trồng thủy sản
7.	Hệ thống thiết bị trồng nấm rơm; máy, thiết bị nghiền, trộn thức ăn, máy thái rau, củ, quả; máy vắt sữa; thiết bị cung cấp nước uống, thức ăn tự động cho gia súc, gia cầm; máy, thiết bị chăn nuôi gà đẻ tự động, máy rửa khay trứng, máy khử trùng trứng, băng tải trứng, thu gom và đóng gói trứng tự động; máy, thiết bị sưởi ấm và làm mát chuồng trại; máy dọn vệ sinh chuồng trại; máy xới đệm lót sinh học; máy phát điện chạy bằng khí sinh học; máy ấp, nở trứng gia cầm

8.	Máy, thiết bị sản xuất, chế biến muối
9.	Hệ thống quạt nước, hệ thống cấp ô xy đáy dùng trong nuôi trồng thủy sản; máy, thiết bị hút, chuyển cá
10.	Các loại máy, thiết bị dò cá, thu, thả lưới câu; máy xung điện trong khai thác cá ngừ
11.	Máy, thiết bị băm rau, rạ, cỏ, lá mía, bã mía; máy, thiết bị nén cỏ, đóng gói ủ chua; máy ép củi trấu, mùn cưa; máy ép dầu cám. Các loại máy, thiết bị xử lý phế và phụ phẩm sau chế biến thủy sản: vỏ ốc, tôm, nghêu, cá
12.	Thiết bị, linh kiện đồng bộ để lắp ráp thành các loại máy từ mục 1 đến mục 11